

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN TIN HỌC LỚP 9

- Hình thức kiểm tra: Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 70% trắc nghiệm tương ứng với 14 câu mỗi câu 0,5 điểm, 30% tự luận).
- Thời gian làm bài: 45 phút

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Sử dụng bảng tính điện tử nâng cao	Bài 10A. Sử dụng hàm COUNTIF	3 1,5đ		3 1,5đ		1 0,5đ			1 2đ	8 5,5đ
2		Bài 11A. Sử dụng hàm SUMIF	2 1đ		4 2đ	1 1đ	1 0,5đ				8 4,5đ
Tổng			5		7	1	2			1	16
Tỉ lệ %			25%		45%		10%		20%		100%
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

MÔN: TIN HỌC LỚP 9

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Sử dụng bảng tính điện tử nâng cao	Bài 10A. Sử dụng hàm COUNTIF	Nhận biết - Hàm đếm theo điều kiện COUNTIF trong phần mềm bảng tính. Thông hiểu - HS hiểu được cách nhập các hàm vào ô tính và ý nghĩa hàm COUNTIF Vận dụng - Sử dụng được hàm đếm theo điều kiện COUNTIF trong giải quyết bài toán thực tế về quản lí tài chính. Vận dụng cao – Sử dụng được bảng tính điện tử để giải quyết một vài công việc cụ thể đơn giản.	3 (TN)	3 (TN)	1 (TN)	1 (TL)
2		Bài 11A. Sử dụng hàm SUMIF	Nhận biết - Hàm đếm theo điều kiện SUMIF trong phần mềm bảng tính. Thông hiểu - HS hiểu được cách nhập các hàm vào ô tính và ý nghĩa hàm SUMIF Vận dụng - Sử dụng được hàm đếm theo điều kiện SUMIF trong giải quyết bài toán thực tế về quản lí tài chính. Vận dụng cao – Sử dụng được bảng tính điện tử để giải quyết một vài công việc cụ thể đơn giản.	2(TN)	4(TN) 1(TL)	1TN	
Tổng				5TN	7TN 1TL	2TN	1 TL
Tỉ lệ %				25%	45%	10%	20%
Tỉ lệ chung				70%		30%	

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Chọn đáp án đúng

Câu 1: Hàm nào trong Excel dùng để đếm số ô tính trong vùng dữ liệu thỏa mãn điều kiện?

- A. COUNT B. SUMIF C. INDEX D. COUNTIF

Câu 2: Công thức chung của hàm COUNTIF là

- A. COUNTIF(range, criteria). B. =COUNTIF(criteria, range).
C. COUNTIF(criteria, range). D. =COUNTIF(range, criteria).

Câu 3: Trong công thức chung của **COUNTIF**, tham số **criteria** có ý nghĩa gì?

- A. Phạm vi chứa các ô tính cần kiểm tra để đếm.
B. Điều kiện kiểm tra các ô tính trong phạm vi range.
C. Phạm vi chứa các giá trị không hợp lệ.
D. Điều kiện xác thực dữ liệu để tạo bảng tính.

Câu 4: Trong công thức chung của **COUNTIF**, tham số **range** có ý nghĩa gì?

- A. Số lượng các ô tính thỏa mãn điều kiện kiểm tra.
B. Phạm vi chứa các ô tính cần kiểm tra để đếm.
C. Điều kiện kiểm tra các ô tính trong phạm vi criteria.
D. Phạm vi chứa các giá trị không hợp lệ.

Câu 5: Công thức tính để đếm số ô trong vùng C1:C6 chứa từ "The" là

- A. = COUNTIF(C1:C6,"The"). B. =COUNTIF(C1:C6,The).
C. = COUNT(C1:C6,"The"). D. =COUNT(C1:C6,The).

Câu 6: Công thức tính để đếm số ô trong vùng A2:A8 chứa giá trị số nhỏ hơn 90 là

- A. =COUNTIF(A2:A8,"<90"). B. =COUNTIF(A2:A8,">90").
C. =COUNTIF(A2:A8,>90). D. =COUNTIF(A2:A8,<90).

Câu 7: Chọn câu đúng đối với hàm COUNTIF.

- A. Đếm số ô tính trong một vùng dữ liệu thỏa mãn một điều kiện nhất định.
B. Chỉ đếm số ô tính trong một vùng dữ liệu thỏa mãn một điều kiện nhất định.
C. Đếm bất kì số nào trong một vùng dữ liệu nhất định.
D. Đếm các ô chứa các số khác nhau.

Câu 8: Hàm nào trong Excel dùng để tính tổng giá trị của những ô thỏa mãn một điều kiện nào đó?

- A. SUM. B. COUNTIF. C. SUMIF. D. IF

Câu 9: Công thức chung của hàm SUMIF là

- A. =SUMIF(criteria, [sum_range], range). B. =SUMIF(range,[sum_range], criteria).
C. =SUMIF(range,criteria, [sum_range]). D. =SUMIF(criteria,range,[sum_range]).

Câu 10: Trong công thức chung của **SUMIF**, tham số **range** có ý nghĩa gì?

- A. Phạm vi chứa các giá trị cần kiểm tra hoặc tính tổng các giá trị nếu không có tham số criteria.
B. Điều kiện kiểm tra.
C. Phạm vi chứa các giá trị cần kiểm tra hoặc tính tổng các giá trị nếu không có tham số sum_range.
D. Phạm vi chứa các giá trị cần tính tổng, nếu range bị bỏ qua thì tính tổng các ô trong tham số sum_range thỏa mãn điều kiện.

Câu 11: Trong công thức chung của **SUMIF**, tham số **sum_range** có ý nghĩa gì?

- A. Phạm vi chứa các giá trị cần tính tổng, nếu sum_range bị bỏ qua thì tính tổng các ô trong tham số range thoả mãn điều kiện.
B. Phạm vi chứa các giá trị cần kiểm tra hoặc tính tổng các giá trị nếu không có tham số range.
C. Phạm vi chứa các giá trị cần kiểm tra hoặc tính tổng các giá trị nếu không có tham số criteria.
D. Điều kiện kiểm tra.

Câu 12: Công thức tính tổng các giá trị nhỏ hơn 100 trong vùng B2:B6 là

- A. =SUMIF(B2:B6,"<100"). B. =SUM(B2:B6,"<100").
C. =SUMIF(B2:B6,">100"). D. =SUMIF(B2:B6,<100).

Câu 13: Công thức tính tổng các giá trị trong vùng C4:C10 với các ô tương ứng trong vùng A4:A10 có giá trị là "SGK" là

- A. =SUMIF(C4:C10,"SGK",A4:A10). B. =SUMIF(A4:A10,SGK,C4:C10).
C. =SUM(A4:A10,"SGK",C4:C10). D. =SUMIF(A4:A10,"SGK",C4:C10).

Câu 14: Công thức tính tổng các giá trị trong vùng D1:D7 với các ô tương ứng trong vùng A1:A7 có giá trị giống như ô F3 là

- A. =SUMIF(A1:A7,"F3",D1:D7). B. =SUMIF(D1:D7,F3,A1:A7).
C. =SUMIF(D1:D7,"F3",A1:A7) D. =SUMIF(A1:A7,F3,D1:D7).

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1(1 điểm): Nêu ý nghĩa, công thức của hàm SUMIF.

Câu 2: (2 điểm): Cho bảng dữ liệu nhập hàng của hàng hoa quả như hình

	A	B
1	Loại	Số lượng
2	Táo	32
3	Cam	54
4	Thanh Long	75
5	Lê	86

Hãy ghép mỗi yêu cầu ở cột A với công thức đúng ở cột B.

A	B
1) Đếm loại hoa quả có số lượng lớn hơn 55.	a) =COUNTIF(B2:B5,"<40")
2) Đếm loại hoa quả có số lượng nhỏ hơn 75.	b) =COUNTIF(B2:B5,">=32")
3) Đếm loại hoa quả có số lượng lớn hơn bằng 32	c) =COUNTIF(B2:B5,">55")
4) Đếm loại hoa quả có số lượng nhỏ hơn 40.	d) =COUNTIF(B2:B5,"<75")

----- **HẾT** -----

(Đề thi gồm có trang)

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

UBND HUYỆN TIỀN DU
TRƯỜNG THCS NỘI DUỆ

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Môn: TIN HỌC 9

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (7đ). Mỗi câu đúng cho 0.5đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	D	B	B	A	A	A	C	C	C	A	A	D	D

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1đ): HS nêu được hàm SUMIF (1đ)

- Hàm SUMIF tính tổng giá trị của những ô thỏa mãn một điều kiện nào đó.
- Công thức: =SUMIF(range, criteria,[sum_range])

- + range: phạm vi chứa các giá trị cần kiểm tra hoặc tính tổng các giá trị nếu không có tham số sum_range.
- + criteria: điều kiện kiểm tra.
- + sum_range (tùy chọn): phạm vi chứa các giá trị tính tổng, nếu sum_range bị bỏ qua thì tính tổng các ô trong tham số range thỏa mãn điều kiện.

Câu 2 (2đ): HS nói mỗi ý đúng cho 0,5đ

1.	C
2.	D
3.	B
4.	A

Chú ý:

- Học sinh giải cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa.
- Mọi vấn đề phát sinh trong quá trình chấm phải được trao đổi trong tổ chấm và chỉ cho điểm theo sự thống nhất của cả tổ.
- Điểm toàn bài là tổng số điểm các phần đã chấm, không làm tròn điểm.